

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ PHỔ YÊN
TỈNH THÁI NGUYÊN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 32 /2019/HS-ST

Ngày: 27/3/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ PHỔ YÊN, TỈNH THÁI NGUYÊN

- Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hải Chiêu.

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Thanh Tùng
2. Ông Bùi Quý Minh Ánh

- Thư ký phiên tòa: Bà Tạ Thị Dung - Thư ký Toà án nhân dân thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Ông Dương Văn Thuận - Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 27/3/2019, tại hội trường nhà văn hóa xóm Xuân Trù, xã Tiên Phong, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hình sự thụ lý số 45/2019/HSST ngày 13/3/2019; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 40/2019/QĐXX-ST ngày 14/3/2019 đối với bị cáo:

Tạ Văn T; tên gọi khác: Không; sinh năm 1990

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và chỗ ở: xóm Trung Lâm, xã Tiên Phong, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên; Nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: Lớp 2/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: không; tiền án, tiền sự: không; Con ông Tạ Văn Tôn và bà Hoàng Thị Đại; gia đình có 03 anh em, bị cáo là con thứ hai; có vợ Hoàng Thị Ngân, sinh năm 1988, vợ chồng có 02 con chung; con lớn sinh năm 2014, con nhỏ sinh năm 2016; Bị cáo bị giam giữ từ ngày 21/12/2018 đến nay, tại nhà tạm giữ, lưu giam Công an thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên. Có mặt.

*** Người làm chứng:**

1. Nguyễn Văn T; sinh năm 1996; Trú quán: xóm Việt Cường, xã Đông Cao, thị xã Phổ Yên, Thái Nguyên. Vắng mặt

2. Nguyễn Văn T; sinh năm 1993; Trú quán: xóm Việt Cường, xã Đông Cao, thị xã Phổ Yên, Thái Nguyên. Vắng mặt

3. Nguyễn Văn D; sinh năm 1993; xóm Rùa, xã Đông Cao, thị xã Phổ Yên, Thái Nguyên. Vắng mặt

4. Nguyễn Thị H; sinh năm 1995; Trú quán: xóm 3, xã Tân Khang, Nông Cống, Thanh Hóa. Vắng mặt

* *Người chứng kiến* : chị Đặng Thị S; sinh năm 1977; Trú tại: xóm Rùa, xã Đông Cao, thị xã Phổ Yên, Thái Nguyên. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 00 giờ 30 phút, ngày 21/12/2018, Tổ công tác của Công an thị xã Phổ Yên tiến hành kiểm tra hành chính tại phòng Vip cơ sở kinh doanh Karaoke Mạnh Tuấn, thuộc xóm Rùa, xã Đông Cao, thị xã Phổ Yên, phát hiện Tạ Văn T đang cùng hát với 03 người nam giới và 01 người nữ giới trong phòng, gồm: Nguyễn Văn T (tên gọi khác Lâm, sinh năm 1996, trú tại xóm Việt Cường, xã Đông Cao, thị xã Phổ Yên), Nguyễn Văn Dương (sinh năm 1993, trú tại xóm Rùa, xã Đông Cao, thị xã Phổ Yên), Nguyễn Văn Tiến (sinh năm 1993, trú tại xóm Việt Cường, xã Đông Cao, thị xã Phổ Yên) và Nguyễn Thị Hương (sinh năm 1995, trú tại xóm 3, xã Tân Khang, huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa). Quá trình kiểm tra, Tạ Văn T đã tự nguyện giao nộp cho tổ công tác 01 túi ni lông, trong có 04 túi ni lông nhỏ, trong đó có 03 túi có chứa chất rắn dạng tinh thể, 01 túi không có gì. T khai nhận là ma túy tổng hợp dạng đá của T để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác đã lập biên bản phạm tội quả tang và niêm phong số vật chứng thu giữ của T đưa về Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Phổ Yên xử lý theo thẩm quyền.

Cùng ngày Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Phổ Yên đã tiến hành cân trọng lượng không bì tại Phòng PC54 - Công an tỉnh Thái Nguyên số chất rắn dạng tinh thể thu giữ của T được 0,649 gam (đã trừ bì), lấy tất cả niêm phong ký hiệu H gửi giám định tại Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên.

Tại bản kết luận giám định số 184/KL-PC09 ngày 28/12/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận: Số chất rắn dạng tinh thể 0,649 gam thu giữ của Nguyễn Văn T là chất ma túy loại Methamphetamine.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa Nguyễn Văn T khai nhận: Số chất rắn dạng tinh thể (Methamphetamine) là của T, thông qua một người bạn tên Luật nhà ở huyện Đại Từ, Thái Nguyên (T không biết rõ lai lịch địa chỉ cụ thể của Luật), T nhờ Luật tìm mua hộ ma túy, Luật hẹn T ra khu vực dốc Cao Vương để lấy ma túy. Khoảng 15 giờ ngày 20/12/2018, T đến khu vực dốc Cao Vương, thuộc xã Tiên Phong, Phổ Yên, Thái Nguyên thì gặp một người đàn ông (T không quen biết qua Luật giới thiệu) và mua 600.000đ (sáu trăm nghìn đồng được 04 gói ma túy. Sau khi mua được ma túy, T mang về nhà sử dụng hết 01 gói, còn lại 04 gói được đựng trong túi ni lông nhỏ, T cho Hà Văn Dũng 01 gói số còn lại T cất giấu và mang theo trong người mục đích để sử dụng dần. Khoảng 22 giờ ngày 20/12/2018, T cùng T, Dương, Tiến và Hương đến hát tại cơ sở kinh doanh Karaoke Mạnh Tuấn, thuộc xóm Rùa, xã Đông Cao, thị xã Phổ

Yên hát. Đến 00 giờ 30 phút ngày 21/12/2018 thì bị lực lượng công an thị xã Phổ Yên kiểm tra hành chính tại phòng hát, T đã tự nguyện giao nộp số ma túy như đã nêu ở trên

Tại Bản cáo trạng số 44/CT-VKSPY, ngày 13/03/2019, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên đã truy tố Nguyễn Văn T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa ngày hôm nay bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với vật chứng đã thu giữ trên người Tạ Văn T khi bắt quả tang. Đối với 01 gói ma túy T khai trước đó đã cho Hà Văn Dũng do bản thân bị cáo cũng xác định không rõ gói ma túy cho Dũng có trọng lượng (khối lượng) cụ thể là bao nhiêu đồng thời có phải gói ma túy T đã cho trước đó hay không, do chưa có cơ sở xác minh gói ma túy đó là của T, Cơ quan điều tra chưa đủ căn cứ để buộc T phải chịu trách nhiệm hình sự cả với số ma túy đã thu giữ của Hà Văn Dũng.

Kết thúc phần thẩm vấn, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

* Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt Nguyễn Văn T từ 24-30 tháng tù.

* Hình phạt bổ sung: Bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, mục đích tàng trữ để sử dụng không có mục đích bán, nên miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho bị cáo.

* Vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS 2015; Điều 106 BLTTHS.

+Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì đã niêm phong có dấu đỏ ký hiệu H ghi hoàn lại **0,537** gam mẫu H còn lại sau giám định; 01 phong bì đã niêm phong có dấu đỏ ký hiệu N ghi vỏ bao mẫu lưu kho.

Bị cáo phải chịu án phí và được quyền kháng cáo theo quy định.

Trong phần tranh luận, bị cáo không tranh luận, thừa nhận việc truy tố và xét xử là không oan, đúng người, đúng tội. Lời nói cuối cùng của bị cáo hứa sửa chữa và xin được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Phổ Yên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phổ Yên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Thư ký tòa án ghi biên bản phiên tòa đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố

tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội: Lời khai của bị cáo tại phiên toà là khách quan, thống nhất với lời khai tại cơ quan điều tra về thời gian, địa điểm, hành vi phạm tội, phù hợp với lời khai của người làm chứng, với vật chứng thu được và các chứng cứ tài liệu khác được thu thập hợp lệ có trong hồ sơ vụ án.

Hội đồng xét xử đủ căn cứ xác định: Hồi 00 giờ 30 phút, ngày 21/12/2018, tại phòng hát Vip cơ sở kinh doanh Karaoke Mạnh Tuấn, thuộc xóm Rùa, xã Đông Cao, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên, Tạ Văn T đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,649 gam Methamphetamine, mục đích sử dụng cho bản thân nhưng chưa kịp sử dụng thì bị Cơ quan điều tra Công an thị xã Phổ Yên phát hiện bắt quả tang cùng vật chứng.

Hành vi, ý thức của Tạ Văn T đã đủ yếu tố cấu thành tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS năm 2015. Do đó bản cáo trạng số 44/CT- VKSPY ngày 13/3/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phổ Yên truy tố bị cáo về tội danh và điều khoản viện dẫn nêu trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

Nội dung điểm c khoản 1 Điều 249 quy định:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm

a).....

c) ... Methamphetamine ..., có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam.”

[3] Xét tính chất vụ án thấy: Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo biết rõ ma túy là mặt hàng cấm do nhà nước độc quyền quản lý, song do ham chơi, đua đòi đã dẫn bị cáo vào con đường phạm tội, hành vi của bị cáo thể hiện tính coi thường pháp luật, gây mất trật tự trị an tại địa phương, gây bất bình trong quần chúng nhân dân, là nguyên nhân làm gia tăng tỷ lệ tội phạm trên địa bàn. Do đó việc đưa ra xét xử đối với bị cáo là cần thiết để giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[4] Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy: Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, đây là lần đầu tiên phạm tội, bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên toà hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nhận thức được lỗi lầm của mình đã gây ra nên cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng TNHS nào quy định tại Điều 52 BLHS.

[5] Hội đồng xét xử đánh giá khi lượng hình thấy: Trong thời gian gần đây tình trạng phạm tội ma túy trên địa bàn thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên ngày càng gia tăng và phức tạp cả về quy mô, số lượng, đặc biệt là tình trạng sử dụng các loại ma túy tổng hợp, là nguyên nhân gây mất trật tự trị an tại địa phương. Để đảm bảo kỷ cương pháp luật và ngăn chặn tình trạng phạm tội, Hội đồng xét

xử thấy cần phải có mức án nghiêm khắc cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

Mức án mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị tại phiên tòa xét thấy là phù hợp với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra và được chấp nhận.

[6] Hình phạt bổ sung: Bị cáo tàng trữ ma túy về sử dụng không có mục đích mua, bán nên miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho bị cáo.

[7] Vật chứng của vụ án thu giữ gồm: 01 phong bì niêm phong có dấu đỏ ký hiệu H ghi hoàn lại **0,537** gam mẫu H còn lại sau giám định; 01 phong bì đã niêm phong có dấu đỏ ký hiệu N ghi vỏ bao mẫu lưu kho. Xét không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo theo quy định.

Về nguồn gốc số Methamphetamine, T khai nhờ L hẹn mua của một người đàn ông tại khu vực dốc Cao Vương, thuộc xã Tiên Phong, Phổ Yên (T không biết rõ lai lịch địa chỉ cụ thể của Luật, cũng như không quen biết người đàn ông bán ma túy cho T), Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Phổ Yên tiếp tục điều tra xử lý sau. Ngoài ra T thừa nhận việc trước đó có cho Hà Văn Dũng 01 gói ma túy trong số 05 gói T đã mua, tuy nhiên khi bắt quả tang Hà Văn Dũng chưa đủ căn cứ để xác định gói ma túy thu giữ trên người của Hà Văn Dũng là của T. Do đó Cơ quan điều tra không có căn cứ để xác định ngoài số ma túy thu giữ của T khi bắt quả tang, T còn phải chịu cả số ma túy đã cho Hà Văn Dũng.

Trong khi bắt quả tang T còn có Nguyễn Văn Thúc, Nguyễn Văn Lâm, Nguyễn Văn Tiến và Nguyễn Thị Hương có mặt ở đó, quá trình điều tra xác định: Thúc, Lâm, Tiến và Hương không biết việc T tàng trữ trái phép chất ma túy trên người, Cơ quan điều tra không xử lý là phù hợp.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Tạ Văn T phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

1. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Tạ Văn T **24** (hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 21/12/2018.

Áp dụng Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự: Quyết định tạm giam bị cáo Tạ Văn T 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

2. Hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

3. Vật chứng: Áp dụng Điều 47BLHS năm 2015; Điều 106 BLTTHS.

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì đã niêm phong có dấu đỏ ký hiệu H ghi hoàn lại **0,537** gam mẫu H còn lại sau giám định; 01 phong bì đã niêm phong có dấu đỏ ký hiệu N ghi vỏ bao mẫu lưu kho.

(Tình trạng như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an thị xã Phổ Yên với Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Phổ Yên ngày 18/3/2019).

4. Án phí: Căn cứ điều 135, 136 BLTTHS, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Tạ Văn T phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm sung công quỹ Nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự . Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

*** Nơi nhận:**

- Tòa án tỉnh Thái Nguyên;
- VKS tỉnh TN;
- Sở Tư Pháp TN;
- VKS thị xã Phổ Yên;
- THADS thị xã Phổ Yên;
- Công an thị xã Phổ Yên;
- UBND xã nơi BC cư trú;
- Bị cáo;
- Lưu, lưu HS .

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Hải Chiều

